

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST.

Ngày: 04 - 01 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Hữu Tường.

2/ Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 351/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1252/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Đạt V; giới tính: Nam; sinh năm: 1995; sinh tại: Tỉnh Đồng Nai; căn cước công dân số: 07509500xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 2, phường T Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trương Đức Q, con bà Đoàn Thị D; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Tấn Ph; sinh năm: 2003; địa chỉ: phường Sơn Kỳ, quận T Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Anh Huỳnh Tiến M; sinh năm: 1995; địa chỉ: Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Hoàng Nhật T; sinh năm: 2000; địa chỉ: Khu phố 6, phường T Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Kim L; sinh năm: 1979; địa chỉ: phường Sơn Kỳ, quận T Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Đạt V và Nguyễn Tấn Ph là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Do cần tiền tiêu xài nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Ph. Ngày 10/5/2022, V gọi điện thoại cho Ph hẹn gặp trên đường Tô Ký để trả cho Ph số tiền 500.000 đồng V mượn trước đó. Khi thấy Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 62K1-487.04 đến, V nhờ Ph chở đi công việc thì Ph đồng ý. V biết Ph không biết đường nên nói Ph giao xe để V điều khiển chở Ph ngồi phía sau. Khi đến trước cửa hàng Winmart tại địa chỉ 425 Tô Ký, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12. V dừng xe lại rồi đưa cho Ph 01 thẻ thanh toán của Ngân hàng Quân đội nói Ph vào cửa hàng mua cho V 01 bao thuốc lá hiệu 555 và 01 cái hộp quẹt (bật lửa) nhằm mục đích để Ph không thể kiểm soát được xe mô tô. Ph cầm thẻ vào trong cửa hàng mua thuốc lá và hộp quẹt nhưng không thanh toán được nên đi ra nói cho V biết. V đưa cho Ph 01 thẻ Visa khác của Ngân hàng Quân đội để Ph sử dụng thanh toán. Khi Ph vừa quay trở vào bên trong cửa hàng thì V điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được xe, V đem đến tiệm cầm đồ M Hùng tại địa chỉ 151 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp gặp anh Trần Việt A hỏi cầm cố chiếc xe biển số 62K1-487.04. Do trước đó V đã cầm cố tài sản không rõ nguồn gốc nên anh Việt A nhận ra và giữ V lại để báo Công an. Lợi dụng sơ hở, V chạy bộ tẩu thoát và bỏ lại xe mô tô 62K1-487.04. Ngày 11/5/2022, Ph đến Công an phường trình báo sự việc, đến ngày 14/8/2022, V đến Công an Quận 12 đầu thú.

Kết luận định giá tài sản số 120/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 62K1-487.04 có giá trị 44.000.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án nêu trên, Trương Đạt V bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 25/02/2023, V tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động của anh Huỳnh Tiến M, cụ thể như sau:

Ngày 25/02/2023, biết anh M có trao đổi, mua bán điện thoại di động nên V liên lạc với M nói có người cần mua 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax, và kêu M đưa chiếc điện thoại này cho V bán lấy tiền đưa cho M nhưng M không đồng ý. V tiếp tục liên lạc với Hoàng Nhật T (quen biết do T chạy xe ôm công nghệ, nhiều lần T giao hàng cho V) nói T đứng ra nhận là người muốn mua điện thoại di động của M với giá 28.900.000 đồng và hẹn M đến gặp T và V

tại nhà của T, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó V sẽ mang điện thoại di động này đi bán kiếm tiền chênh lệch chia đôi cho T một nửa, tưởng thật nên T đồng ý. Sau khi T đồng ý thì V liên lạc với anh M và hẹn M mang điện thoại di động nêu trên đến bán trực tiếp cho khách thì M đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 26/02/2023, M mang 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax Deep Purple 128GB, còn mới, đến nhà T ở địa chỉ trên thì gặp V và T, được V giới thiệu T là người mua điện thoại. M đưa điện thoại cho T xem qua rồi T trả lại cho M và nói với M đưa điện thoại di động cho V mang đi bán cho người khác và T sẽ là người trả tiền cho M. Do tin tưởng có T đứng ra đảm bảo nên M đưa điện thoại di động cho V. Nhận được điện thoại di động của M, V mang đi bán cho một người thanh niên không rõ lai lịch được số tiền 24.000.000 đồng và chặn số điện thoại của M và T. Chờ lâu không thấy V quay lại nên anh M và T liên lạc với V nhưng không được, biết đã bị lừa nên đến Công an phường Tân Thới Nhất trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Hoàng Nhật T khai nhận, khi Trương Đạt V liên lạc với T, chỉ kêu T nói với người bán điện thoại T là người muốn mua, sau đó V sẽ mang bán lại chiếc điện thoại này cho người khác để hưởng tiền chênh lệch và chia tiền chênh lệch này cho T một nửa. T không biết việc V có ý định lừa người bị hại M từ trước. Lời khai này của T phù hợp với lời khai của V.

Kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax Deep Purple 128GB, còn mới, có giá trị 27.000.000 đồng.

Ngoài ra, V còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận Gò Vấp và Quận 12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng chưa ghi nhận việc người bị hại trình báo, chưa xác định được người bị hại, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng tháng 01/2023, V đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng của một người thanh niên không rõ lai lịch tại tiệm cầm đồ “Phúc Đức” địa chỉ số 3, Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ 2: Khoảng tháng 02/2023, V đã có hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của một người nữ tên Thơm (không rõ lai lịch) tại quán cà phê Country Houses ở Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ 3: Ngày 03/3/2023 V lên mạng xã hội Facebook tìm người mua Pi (tiền ảo) rồi tìm người bán Pi rồi chiếm đoạt tiền của người bán Pi tên Đức (không rõ lai lịch) được số tiền 8.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 62K1-487.04 - Qua xác minh, xe do bà Nguyễn Thị Kim L, mẹ của Nguyễn Tấn Ph đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L.

01 thẻ Visa số 4089041083641381 của Ngân hàng Quân đội mang tên Trương Đạt V, V không yêu cầu nhận lại.

02 USB chứa dữ liệu ghi lại nội dung sự việc (đính kèm hồ sơ vụ án).

01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S, màu đen, số Imei: 352049112263737, thu giữ của Trương Đạt V, V sử dụng để liên lạc với người bị hại Huỳnh Tiến M và Hoàng Nhật T;

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax Deep Purple 128GB mà Trương Đạt V đã chiếm đoạt của người bị hại M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Nguyễn Tấn Ph đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người bị hại Huỳnh Tiến M đã được gia đình V bồi thường số tiền 24.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKS-Q.12 ngày 01/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trương Đạt V về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đối với Hoàng Nhật T không biết việc bị cáo có ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại Huỳnh Tiến M. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không có căn cứ để xử lý.

Đối với 03 vụ chiếm đoạt tài sản tại quận Gò Vấp, Quận 12 chưa xác định được bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra, truy xét có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 174, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung của 02 tội là từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 thẻ Visa số 4089041083641381 của Ngân hàng Quân đội mang tên Trương Đạt V; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S, màu đen, số Imei: 352049112263737.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/5/2022, Trương Đạt V dùng thủ đoạn gian dối để Nguyễn Tấn Ph giao chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 62K1-487.04 (trị giá 44.000.000 đồng) cho V điều khiển chở Ph ngồi phía sau. Sau đó, V giả vờ nhờ anh Ph vào cửa hàng Winmart tại địa chỉ số 425 Tô Ký, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 mua đồ nhằm mục đích để chiếm đoạt xe của anh Ph. Anh Ph có vào cửa hàng mua đồ giùm V, nhưng anh Ph không giao cho V toàn quyền quản lý chiếc xe mà anh Ph vẫn kiểm soát và quản lý xe. Lợi dụng lúc anh Ph mua đồ trong cửa hàng, V nhanh chóng chiếm đoạt xe bằng cách tăng ga bỏ chạy. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đến ngày 26/02/2023, tại nhà anh Hoàng Nhật T, địa chỉ : 115/9 TTN01, phường T Thới Nhất, Quận 12, Trương Đạt V dùng thủ đoạn gian dối để Huỳnh Tiến M giao chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax Deep Purple 128 GB màu tím (trị giá 27.000.000 đồng) cho V, sau đó V chiếm đoạt rồi bán cho người khác lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho bị hại M, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt

cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét thấy, Hoàng Nhật T không biết việc bị cáo có ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại Huỳnh Tiến M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với 03 vụ chiếm đoạt tài sản tại quận Gò Vấp, Quận 12 chưa xác định được bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra, truy xét có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý, lưu giữ vào hồ sơ vụ án thì không đề cập giải quyết:

01 thẻ Visa số 4089041083641381 của Ngân hàng Quân đội mang tên Trương Đạt V, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S, màu đen, số Imei: 352049112263737 thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Đạt V phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 174, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Đạt V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng cộng hình phạt bị cáo phải chấp hành của 02 tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2023.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 thẻ Visa số 4089041083641381 của Ngân hàng Quân đội mang tên Trương Đạt V.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50S, màu đen, số Imei: 352049112263737.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 194/QĐ-VKS ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (2)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (4)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (21)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp